

2. Công tác giúp đỡ hướng dẫn các hợp tác xã làm kế hoạch sản xuất là một công tác tổng hợp phức tạp nó đòi hỏi nhất thiết phải có sự lãnh đạo của Ủy ban và sự chỉ đạo tổng hợp, phối hợp của các Sở, Ty. Các đồng chí Giám đốc, Trưởng ty (hoặc Phó Giám đốc, Phó ty) phải trực tiếp nắm lấy công tác này, không nên khoán cho cán bộ kế hoạch, hay cán bộ trồng trọt, chăn nuôi.

3. Công tác làm kế hoạch không phải là một công tác tổng hợp hành chính mà là công tác nghiệp vụ đòi hỏi chúng ta phải nắm vững các chủ trương chính sách sản xuất, nắm vững khoa học kỹ thuật (nhất là khi đi vào các biện pháp kỹ thuật). Vì vậy, các ngành chuyên môn phải có trách nhiệm và không nên quan niệm đây là nhiệm vụ riêng của Vụ Kế hoạch (ở Bộ) và của bộ phận kế hoạch (ở Sở hay Ty).

Cụ thể: ở Trung ương các Vụ Kế hoạch, Vụ Trồng trọt, Vụ Chăn nuôi và Cục cơ khí nông nghiệp đều có trách nhiệm căn cứ vào chỉ thị này để phối hợp hướng dẫn giúp đỡ các khu, tỉnh trong công tác này. Ở địa phương các phòng kế hoạch, bộ phận kế hoạch, các phòng chuyên môn đều có trách nhiệm phối hợp công tác giúp Sở, Ty hướng dẫn kế hoạch sản xuất trong hợp tác xã. Đặc biệt các trạm kỹ thuật phải nhận thêm trách nhiệm về mặt công tác này.

4. Công tác còn mới mẻ; chúng ta còn thiếu kinh nghiệm nên phải vừa làm vừa học. Các Khu, Ty cần dựa vào các trạm kỹ thuật thực hiện chỉ đạo riêng làm kế hoạch sản xuất này cho tốt, và sớm rút kinh nghiệm, báo cáo về Bộ để kịp phổ biến cho các nơi.

Hà nội, ngày 9 tháng 7 năm 1960

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp
NGHIÊM XUÂN YÊM

BỘ NÔNG TRƯỜNG

THÔNG TƯ số 1-NT/TT ngày 17-6-1960 về việc chọn cử cán bộ, công nhân viên, quân nhân vào Trường trung cấp nông trường niên khóa II.

Thực hiện nhiệm vụ đào tạo cán bộ chuyên môn mà Đảng và Chính phủ đã giao trách nhiệm cho Trường trung cấp nông trường để có đủ cán bộ cung cấp cho nhu cầu của các đơn vị trong kế hoạch 5 năm sắp tới, Bộ quyết định tuyển lựa 400 học sinh vào học khóa II Trường trung cấp nông trường.

I. ĐỐI TƯỢNG CHIÊU SINH

Công nhân và nhân viên hành chính các nông trường quốc doanh và nông trường địa phương.

Cán bộ và chiến sĩ nông trường quân đội.

Công nhân viên các liên đoàn sản xuất miền Nam.

II. SỐ LƯỢNG PHÂN PHỐI

— Căn cứ số lượng trên, trường sẽ phân phối và tổ chức thành 3 ngành: trồng trọt: 200 người, chăn nuôi: 100 người, cơ khí: 100 người.

— Số lượng học sinh đệ đơn xin thi không hạn chế ở mỗi nông trường nhưng phải lựa xét.

— Cục Nông trường quân đội chuẩn bị số lượng từ 150 đến 200 người đủ điều kiện theo học.

— Cục Nông trường quốc doanh và các nông trường địa phương chuẩn bị với số lượng từ 180 đến 200 người đủ điều kiện theo học.

— Các liên đoàn sản xuất miền Nam chuẩn bị số lượng từ 50 đến 80 người có điều kiện theo học.

III. ĐIỀU KIỆN LỰA CHỌN GIỚI THIỆU

1. Về chính trị.

— Lịch sử rõ ràng, quá trình không sai phạm nghiêm trọng.

— Lập trường tư tưởng tốt (có ý thức giác ngộ phục vụ cho chủ nghĩa xã hội).

— Tinh thần và thái độ công tác, thái độ lao động tốt (sẵn sàng phục vụ nhân dân).

— Có ý thức tổ chức và kỷ luật (biểu hiện trong công tác, trong sinh hoạt).

2. Về văn hóa.

— Học hết chương trình lớp 5 phổ thông hoặc hết chương trình bổ túc văn hóa lớp 5 thuộc các môn chủ yếu như: Toán, văn, địa, vật lý, và đã có giấy chứng nhận, học bạ.

3. Tuổi và sức khỏe.

— Từ 18 đến 35 tuổi (tính theo dương lịch). Trường hợp cá biệt 36 tuổi đến 39 tuổi phải là chiến sĩ thi đua hoặc lao động tiên tiến và cá nhân xuất sắc liên tục 3 năm.

— Có đủ sức khỏe theo học, không mắc bệnh kinh niên truyền nhiễm.

4. Thời gian thâm niên.

— Cán bộ, công nhân viên và quân nhân phải liên tục công tác trong biên chế Nhà nước là 3 năm kể từ 31 tháng 7 năm 1960 về trước.

— Riêng đối với công nhân trực tiếp sản xuất về trồng trọt và chăn nuôi ở nông trường nếu liên tục công tác ấy được 1 năm rưỡi trở lên kể từ 31-7-1960 có nhiều biểu hiện tốt thì cũng được xét chọn.

— Cán bộ công nhân viên miền Nam tập kết, dân tộc thiểu số, và các chiến sĩ thi đua 1958, 1959 đều không tính thâm niên.

IV. THỜI GIAN VÀ THỦ TỤC NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian học 2 năm, nhà trường sẽ khai mạc vào tháng 9 năm 1960.

2. Hồ sơ xin thi vào học phải có:

— 2 bản tóm tắt lý lịch có nhận xét của thủ trưởng cơ quan.

— 1 giấy sao y văn bằng, học lực, nếu không có văn bằng thì gửi học bạ hoặc giấy chứng nhận của cơ quan.

— 1 giấy khám sức khỏe do bác sĩ hay y sĩ công cấp.

— 1 đơn xin thi vào học (có kèm theo 1 con tem).

— 1 giấy giới thiệu, quyết định của cơ quan có thẩm quyền đồng ý và lựa chọn đi.

3. Hạn nộp hồ sơ đến hết ngày 10 tháng 7 năm 1960, tất cả các hồ sơ qui định trên phải gửi đầy đủ cho Trường trung cấp nông trường để kịp nghiên cứu tổ chức ngày thi kiểm tra văn hóa vào tháng 8-1960. Địa chỉ: Trường Trung cấp nông lâm nông trường đóng tại huyện Nghĩa dân, tỉnh Nghệ an (cạnh nông trường Tây hiếu).

V. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI NHỮNG NGƯỜI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CHỌN CỬ VÀO HỌC

1. Tất cả cán bộ công nhân viên và quân nhân được cử đi học đều phải qua kiểm tra văn hóa theo chương trình lớp 5, và trước khi vào học chuyên môn sẽ được bổ túc văn hóa tương đương lớp 7.

2. Đối với anh chị em quân nhân thuộc nông trường quân đội do Cục Nông trường giới thiệu qua học thì mọi chế độ như sinh hoạt phí, báo chí, thuốc men, câu lạc bộ, v.v... đều do Cục Nông trường quân đội đài thọ và chịu trách nhiệm chuyên khoản đến.

3. Đối với anh chị em ở các nông trường quốc doanh và địa phương nếu đủ tiêu chuẩn được cử đi học hưởng 95% lương theo chế độ hiện hành. Trường hợp đặc biệt có những anh chị em chưa đủ điều kiện thâm niên trên nhưng được xét cho theo học thì hưởng học bổng 22d00 do nhà trường đài thọ.

4. Đối với anh em ở các liên đoàn sản xuất miền Nam nếu được vào học thì hưởng sinh hoạt phí 28d00 và mỗi năm phụ cấp 57d60 tiền quần áo (cấp làm 2 kỳ).

VI. TRÁCH NHIỆM GIỚI THIỆU

Việc xét lựa và đề nghị cho cán bộ công nhân viên đi học là trách nhiệm của Giám đốc nông trường dưới sự lãnh đạo của tập thể cấp ủy. Còn về phần quyết định thì đối với từng loại nông trường khác nhau như: nông trường quốc doanh, nông trường quân đội, nông trường địa phương và các liên đoàn sản xuất miền Nam đều do Cục Nông trường quốc doanh, Cục nông trường quân đội, Ban thống nhất trung ương và Ủy ban hành chính tỉnh (có nông trường địa phương) giải quyết.

KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Việc lựa chọn cán bộ công nhân viên và quân nhân vào học khóa II Trường Trung cấp nông trường phải được coi trọng nhằm bảo đảm tốt kế hoạch chiêu sinh của nhà trường.

Bộ yêu cầu các cơ quan, các đơn vị phổ biến kịp thời thông tư này trong cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình, đồng thời có kế hoạch lựa xét những người có đủ tiêu chuẩn, làm hồ sơ lý lịch và danh sách gửi vào Trường trung cấp nông trường (theo địa chỉ trên). Danh sách phải làm 2 bản (1 gửi kèm theo lý lịch về trường, còn 1 gửi thẳng về Bộ). Số lượng lần này không hạn chế; các đơn vị cần lựa chọn và giới thiệu con số nhiều hơn khóa I thì việc tuyển sinh của nhà trường mới được tốt. Khi xét lựa cần phải có sự tham gia ý kiến của Chi bộ, Công đoàn, Thanh niên lao động để đảm bảo đoàn kết phấn khởi giữa anh chị em được cử và anh chị em khác.

Việc xét chọn cần chú trọng phụ nữ, dân tộc thiểu số, chiến sĩ thi đua và lao động tiên tiến.

Đối với cán bộ nhân viên nghiệp vụ, nghiên cứu, các đồng chí trưởng, phó khu vực không lựa cử đi học khóa này.

Trong thời gian học tập nếu sai phạm lớn hoặc phát hiện ra những điều không đầy đủ theo trong điều kiện tuyển sinh thì nhà trường sẽ trả lại đơn vị cũ để công tác.

Khi thi hành thông tư này nếu gặp gì khó khăn trở ngại đề nghị báo cáo gấp về Bộ.

Hà nội, ngày 17 tháng 6 năm 1960

K.T. Bộ trưởng Bộ Nông trường
Thủ trưởng
NGUYỄN QUANG XÁ

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 23-TC/ST ngày 7-7-1960
quy định cụ thể việc thi hành nghị
định H.Đ.C.P. số 22-CP ngày 30-6-1960
về việc trích nộp lãi của hợp tác xã
mua bán cơ sở cho ngân sách Nhà nước

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi: Ủy ban hành chính các khu,
thành, tỉnh.

Các ông Giám đốc và Trưởng ty
Tài chính.

Chủ nhiệm Phân sở và Chi sở trưởng
Thuế vụ.

Nghị định số 22-CP ngày 30 tháng 6 năm 1960 của Hội đồng Chính phủ đã quy định tạm thời việc trích lãi của hợp tác xã mua bán cơ sở nộp cho ngân sách Nhà nước.

Dưới đây Bộ Tài chính giải thích và quy định những điểm cụ thể về việc thi hành nghị định này.

1. Từ tháng 1-1958 trở đi, các hợp tác xã mua bán cơ sở nộp 50% số lãi cho ngân sách Nhà nước; riêng các hợp tác xã mua bán cơ sở miền núi nộp